

Số: 38 /KH-UBND

TP. Tuyên Quang, ngày 27 tháng 02 năm 2018

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác tư pháp năm 2018
trên địa bàn thành phố Tuyên Quang

Thực hiện Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 31/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về phê duyệt Chương trình công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2018,

Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác Tư pháp năm 2018 trên địa bàn thành phố, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hoá Chương trình công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh năm 2018 phù hợp với đặc điểm tình hình và nhiệm vụ chính trị của thành phố để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Nâng cao hơn nữa hiệu quả, hiệu lực quản lý Nhà nước trong lĩnh vực tư pháp. Tăng cường hiệu quả công tác thực thi pháp luật, bảo đảm gắn kết chặt chẽ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tư pháp; phòng, chống tham nhũng lãng phí; nâng cao chất lượng các dịch vụ công, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đổi mới lề lối làm việc.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2018 phải được thực hiện đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực công tác tư pháp, trong đó chú trọng triển khai các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp, chương trình cải cách tư pháp năm 2018, các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Thành ủy giao.

- Phát huy tính chủ động, tăng cường sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2018 để đạt được kết quả cao nhất.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2018

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tổ chức thực hiện tốt Kết luận số 01-KL/TW ngày 01/4/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48-NQ-TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp

luật Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2020; chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2016-2021 của Tỉnh và Thành ủy.

- Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về các dự án luật theo sự chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; tham gia ý kiến về các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo đề nghị của các ngành, các cấp. Nâng cao chất lượng công tác tham gia ý kiến, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, kịp thời xử lý văn bản quy phạm pháp luật, tập trung xử lý triệt để các văn bản trái pháp luật đã được phát hiện và kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với người tham mưu ban hành văn bản trái pháp luật.

- Đảm bảo tiến độ, chất lượng trong công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, trong đó tập trung thực hiện hiệu quả Kế hoạch Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ thứ hai (2014-2018) tại thành phố.

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ giai đoạn 2017-2021; Đề án đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn thành phố và các Đề án thuộc Chương trình.

- Chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến các luật, pháp lệnh, văn bản mới được Quốc hội thông qua năm 2017 và năm 2018; hướng dẫn, chỉ đạo triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của thành phố, nhất là vấn đề khởi nghiệp; an toàn vệ sinh thực phẩm, trật tự đô thị, bảo vệ môi trường và những vấn đề dư luận xã hội quan tâm cần định hướng dư luận xã hội; chú trọng phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù, xã trọng điểm về an ninh trật tự.

- Triển khai các hoạt động hưởng ứng gắn với tổng kết 05 năm mô hình Ngày Pháp luật Việt Nam; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong phổ biến giáo dục pháp luật; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Công tác hòa giải ở cơ sở; xây dựng và thực hiện quy ước ở cơ sở; xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai thực hiện Đề án “*Kiến toàn và nâng cao năng lực đội ngũ hoà giải viên giai đoạn 2018-2025*”; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở để kịp thời hoà giải các mâu thuẫn, tranh chấp tại cộng đồng dân cư gắn với áp dụng các biện pháp xử lý chuyển hướng và việc Toà án công nhận kết quả hoà giải thành ngoài Toà án. Rà soát, củng cố, kiện toàn Tổ hoà giải và hoà giải viên gắn với bồi dưỡng nâng cao năng lực, phát huy đầy đủ vai trò của công tác hoà giải ở cơ sở. Đảm bảo kinh phí thực hiện công tác hoà giải ở cơ sở theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng thực hiện hương ước, quy ước; Quyết định sửa đổi, bổ sung quyết định 06/2010/QĐ-TTg về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; Bộ Tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ cho báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật sau khi Thủ tướng

Chính phủ ban hành. Tiếp tục thực hiện tốt Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh; gắn liền với triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả tiêu chí “*xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật*” trong Bộ Tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

4. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành; tập trung tổ chức thực hiện Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp. Tổ chức kiểm tra việc thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực đất đai, khoáng sản, bảo vệ môi trường hoặc kiểm tra các vụ việc xử lý vi phạm hành chính mà báo chí, dư luận phản ánh.

- Chú trọng công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, gắn kết chặt chẽ giữa theo dõi thi hành pháp luật với công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận và xác định lĩnh vực trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2018 của thành phố. Tập trung triển khai các nhiệm vụ thuộc “*Đề án một số giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật*” theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp. Kịp thời nắm bắt những khó khăn, bất cập, vướng mắc trong thi hành pháp luật để kiến nghị, đề xuất hoàn thiện các văn bản pháp luật.

5. Công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, bồi thường của Nhà nước

- Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hiệu quả cho hoạt động đăng ký và quản lý hộ tịch, trong đó chú trọng tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình hành động quốc gia về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 gắn với việc thi hành Luật Hộ tịch; tổ chức sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành. Tiếp tục ứng dụng có hiệu quả phần mềm hộ tịch kết nối ở cả 3 cấp: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp thành phố và Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Tổ chức sơ kết việc triển khai Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch. Tăng cường quản lý nhà nước về công tác chứng thực, kịp thời phát hiện những thiếu sót và những khó khăn, vướng mắc để uốn nắn, giải quyết kịp thời.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; theo dõi, kịp thời phát hiện và xử lý

hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các vướng mắc trong thực hiện thủ tục hành chính liên thông (*đăng ký thế chấp, công chứng, chứng thực*).

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật nuôi con nuôi; Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 19/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác giải quyết việc nuôi con nuôi trong tình hình mới.

- Tổ chức triển khai thi hành hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành; chỉ đạo các cơ quan có trách nhiệm bồi thường thực hiện việc giải quyết bồi thường theo đúng quy định của pháp luật.

6. Công tác cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực tư pháp

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2016-2020 và năm 2018; triển khai thực thi các phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính theo chỉ đạo.

- Đẩy mạnh các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin theo yêu cầu xây dựng Chính phủ điện tử; tiếp tục duy trì có hiệu quả phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, các phần mềm hoạt động chuyên môn nghiệp vụ của Phòng Tư pháp thành phố, công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, phường. Duy trì thực hiện các giao dịch hành chính tư pháp theo hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001: 2008; tiếp nhận, giải quyết các giao dịch hành chính tư pháp tại Trung tâm hành chính công thành phố, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân các xã, phường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung kế hoạch công tác tư pháp năm 2018, các phòng chuyên môn, cơ quan thuộc thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện và chỉ đạo thực hiện trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình.

2. Giao Phòng Tư pháp thành phố chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, cơ quan thuộc thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức thực hiện kế hoạch này; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện công tác Tư pháp năm 2018 trên địa bàn thành phố của Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang ./.*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực HĐND thành phố
- Sở Tư pháp
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- UBNDTTQ thành phố và các tổ chức chính trị - XH (*Phối hợp*);
- Các phòng chuyên môn, cơ quan thuộc TP (*Thực hiện*);
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Trang thông tin điện tử thành phố;
- CVP, các PCVP HĐND và UBND thành phố;
- Chuyên viên: NC;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Tô Hoàng Linh